

Số: 03 /QĐ-VKS-VP

Hậu Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;
- Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện
- Căn cứ Quyết định số 305/QĐ-VKSTC ngày 31/12/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 ;
- Xét đề nghị của Chánh văn phòng VKSND tỉnh Hậu Giang,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 cho các đơn vị cấp huyện trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang. (Theo phụ lục đính kèm).

Điều 2: Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước được giao, Thủ trưởng các đơn vị dự toán cấp huyện trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tổ chức thực hiện đúng các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và hướng dẫn của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Điều 3: Chánh văn phòng, Viện trưởng các đơn vị dự toán thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- C3 -VKSTC;
- Lưu VT, KT
- Ch-



VIỆN TRƯỞNG

Trần Quang Khải



VKSND TỐI CAO
VKSND TỈNH HẬU GIANG

Phụ lục

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số: 03/QĐ-VKS-VP ngày 20/01/2021 của Viện trưởng Viện
kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang)

ĐƠN VỊ: VĂN PHÒNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
Mã số đơn vị quan hệ ngân sách: 1051482
Mã số KBNN nơi giao dịch: 3111

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	TỔNG SỐ
I	QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (L340-341)	13.313,30
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	10.898,00
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.415,30

Ghi chú:

I. Kinh phí tự chủ:

10.898,00 triệu đồng

1. Quỹ tiền lương của biên chế:

8.014,20 triệu đồng

(Đã tính giảm quỹ tiền lương tương ứng 3,3% biên chế)

8.014,20 triệu đồng

2. Định mức chi thường xuyên cơ sở:

2.633,80 triệu đồng

- Định mức chi thường xuyên cơ sở của Biên chế, HDLD

2.603,80 triệu đồng

- Định mức chi thường xuyên bổ sung cho VKSND cấp huyện

được trang bị xe ô tô chuyên dùng:

30,00 triệu đồng

3. Các khoản định mức chi thường xuyên đặc thù:

250,00 triệu đồng

- Hỗ trợ đơn vị thuộc vùng Tây Nguyên, Tây Bắc, Tây Nam bộ:

50,00 triệu đồng

- Kiểm sát trại giam, trại tạm giam:

200,00 triệu đồng

II. Kinh phí không tự chủ:

2.415,30 triệu đồng

1 Định mức chi thường xuyên đặc thù nhiệm vụ tăng thêm

336,00 triệu đồng

- Chi nhiệm vụ tăng theemtheo quy định tại Bộ Luật hình sự, Bộ luật

tổ tụng hình sự:

336,00 triệu đồng

2. Kinh phí giao theo nhiệm vụ:

23,00 triệu đồng

- Kinh phí thuê luật sư, trợ cấp nhân chứng:

23,00 triệu đồng

3. Kinh phí may sắm trang phục:

856,30 triệu đồng

4. Bảo trì, sửa chữa trụ sở Viện tỉnh:

1.200,00 triệu đồng



VKSND TỐI CAO
VKSND TỈNH HẬU GIANG

Phụ lục

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số: 03/QĐ-VKS-VP ngày 20/01/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang)

ĐƠN VỊ: VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY

Mã số đơn vị quan hệ ngân sách: 1050547

Mã số KBNN nơi giao dịch: 3117

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	TỔNG SỐ
I	QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (L340-341)	1.543,70
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.486,20
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	57,50

Ghi chú:

I. Kinh phí tự chủ:

1.486,20 triệu đồng

1. Quỹ tiền lương của biên chế:

1.011,10 triệu đồng

(Đã tính giảm quỹ tiền lương tương ứng 3,3% biên chế)

1.011,10 triệu đồng

2. Định mức chi thường xuyên cơ sở:

393,30 triệu đồng

- Định mức chi thường xuyên cơ sở của Biên chế, HĐLĐ

366,30 triệu đồng

- Định mức chi thường xuyên bổ sung cho VKSND cấp huyện

Được trang bị xe ô tô chuyên dùng:

27,00 triệu đồng

3. Các khoản định mức chi thường xuyên đặc thù:

81,80 triệu đồng

- Chi cho HĐ lái xe ô tô chuyên dùng cấp huyện (Bao gồm lương và chi thường xuyên):

71,80 triệu đồng

- Hỗ trợ đơn vị thuộc vùng Tây Nguyên, Tây Bắc, Tây Nam bộ:

10,00 triệu đồng

II. Kinh phí không tự chủ:

57,50 triệu đồng

1 Định mức chi thường xuyên đặc thù nhiệm vụ tăng thêm

54,00 triệu đồng

- Chi nhiệm vụ tăng thêm theo quy định tại Bộ Luật hình sự, Bộ luật

tổ tụng hình sự:

54,00 triệu đồng

2. Kinh phí giao theo nhiệm vụ:

3,50 triệu đồng

- Kinh phí thuê luật sư, trợ cấp nhân chứng:

3,50 triệu đồng



Phụ lục

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số: 03 /QĐ-VKS-VP ngày 20/01/2021 của Viện trưởng
Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang)

ĐƠN VỊ: VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ

Mã số đơn vị quan hệ ngân sách: 1122657

Mã số KBNN nơi giao dịch: 3119

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	TỔNG SỐ
I	QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (L340-341)	1.277,00
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.225,50
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	51,50

Ghi chú:

I.Kinh phí tự chủ:

1.225,50 triệu đồng

1. Quỹ tiền lương của biên chế:

890,70 triệu đồng

(Đã tính giảm quỹ tiền lương tương ứng 3,3% biên chế)

890,70 triệu đồng

2. Định mức chi thường xuyên cơ sở:

324,80 triệu đồng

- Định mức chi thường xuyên cơ sở của Biên chế, HĐLĐ

324,80 triệu đồng

- Định mức chi thường xuyên bổ sung cho VKSND cấp huyện

được trang bị xe ô tô chuyên dùng:

00,00 triệu đồng

3. Các khoản định mức chi thường xuyên đặc thù:

10,00 triệu đồng

- Chi cho HĐ lái xe ô tô chuyên dùng cấp huyện (Bao gồm lương và chi thường xuyên):

00,00 triệu đồng

- Hỗ trợ đơn vị thuộc vùng Tây Nguyên, Tây Bắc, Tây Nam bộ:

10,00 triệu đồng

II. Kinh phí không tự chủ:

51,50 triệu đồng

1 Định mức chi thường xuyên đặc thù nhiệm vụ tăng thêm

48,00 triệu đồng

- Chi nhiệm vụ tăng thêm theo quy định tại Bộ Luật hình sự, Bộ luật

tổ tụng hình sự:

48,00 triệu đồng

2. Kinh phí giao theo nhiệm vụ:

3,50 triệu đồng

- Kinh phí thuê luật sư, trợ cấp nhân chứng:

3,50 triệu đồng